

Họ, tên thí sinh:....., Lớp: 10A.....SBD..... P:..... STT:

Điểm	Nhận xét của giáo viên														

TRẢ LỜI TNKQ

Mã đề:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án															

ĐỀ BÀI

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (6,0 điểm)

Câu 1. Cho tam giác ABC đặt $AB = c$; $AC = b$; $BC = a$. Khi đó:

A. $a^2 = b^2 - c^2 + 2bc \cos A$

B. $a^2 = b^2 + c^2 - 2ac \cos B$

C. $c^2 = a^2 + b^2 - 2ab \cos C$

D. $c^2 = a^2 + b^2 - 2ab \sin C$

Câu 2. Cho tam giác ABC có $AC = 8$; $BC = 4$ và $C = 30^\circ$. Tính độ dài đường cao xuất phát từ đỉnh A.

A. 16

B. 8

C. $4\sqrt{2}$

D. 4.

Câu 3. Đường thẳng $2x + 3y - 5 = 0$ KHÔNG đi qua điểm nào sau đây ?

A. (1;1)

B. (-5;5)

C. (2;0)

D. $\left(0; \frac{5}{3}\right)$

Câu 4. Cho tam giác ABC đặt $AB = c$; $AC = b$; $BC = a$, và $p = \frac{a+b+c}{2}$, r là bán kính đường tròn nội tiếp ΔABC .

Khi đó diện tích tam giác ABC được tính theo công thức:

A. $S = \frac{1}{2} ah_b$

B. $2S = ab \sin C$

C. $2S = pr$

D. $S = \frac{abc}{4r}$;

Câu 5. Cho tam giác ABC có $AB = 4$; $BC = 6$; $AC = 8$. Tính độ dài đường trung tuyến xuất phát từ đỉnh B

A. $\sqrt{10}$

B. $\sqrt{31}$

C. $\sqrt{46}$

D. 10

Câu 6. Một vectơ pháp tuyến của đường thẳng $d: \begin{cases} x = 1 + 2t \\ y = 3 + 5t \end{cases}$ là:

A. $\vec{u} = 2; 1$

B. $\vec{u} = 2; -5$

C. $\vec{u} = 2; 5$

D. $\vec{u} = 5; -2$

Câu 7. Viết phương trình tham số của đường thẳng đi qua hai điểm A (2;1) và B (-1;3).

A. $\begin{cases} x = 2 + 3t \\ y = 1 + 2t \end{cases}$

B. $\begin{cases} x = 2 - 3t \\ y = 1 + 2t \end{cases}$

C. $\begin{cases} x = -1 + t \\ y = 3 + 2t \end{cases}$

D. $\begin{cases} x = -3 + 2t \\ y = 2 + t \end{cases}$

Câu 8. Khoảng cách từ điểm M (0;-6) đến đt $\Delta: \begin{cases} x = t \\ y = 4 + 3t \end{cases}$ là:

A. $\frac{\sqrt{10}}{10}$

B. $\sqrt{10}$

C. $2\sqrt{10}$

D. 10

Câu 9. Hai đường thẳng $d_1: x + my - 2 = 0$, $d_2: 2x - y + 5 = 0$ vuông góc với nhau khi giá trị m bằng:

A. $m = 3$

B. $m = -2$

C. $m = -1$

D. $m = 2$

Câu 10. Cho hai điểm A (4;1) và B (0;-3). Phương trình tổng quát của đường thẳng trung trực của đoạn thẳng AB là:

A. $x + y - 1 = 0$

B. $x + y + 1 = 0$

C. $x - y - 1 = 0$

D. $x - y + 1 = 0$

Câu 11. Phương trình tổng quát đường thẳng đi qua M(-2; 0) và song song với d: $x - 4y + 1 = 0$ là:

A. $x + 4y + 2 = 0$

B. $x - 4y + 2 = 0$

C. $x - 4y = 0$

D. $x - 4y - 2 = 0$

